

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HC-PT

Ngày: 18-11-2021

V/v “*Khiếu kiện quyết định xử
phạt vi phạm hành chính*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Thành

Bà Nguyễn Thị Như Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 02/2021/TLPT-HC ngày 06 tháng 9 năm 2021 về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST, ngày 02/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 07/2021/QĐ-PT, ngày 08/9/2021, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 1031 PĐP, tổ X, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.
(Có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn Đ: Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1968 (Theo giấy ủy quyền ngày 21/9/2021).

Địa chỉ: Số 67 N. Ch. Q, phường TH, thành phố BM, tỉnh ĐL (Vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đ: Ông Lê Xuân Anh Ph – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV TV – Địa chỉ: 111 Lê Thị H. G, phường T, thành phố BM, tỉnh ĐL. (Vắng mặt).

2. Người bị kiện: Chủ tịch UBND phường QT, thành phố KT. Địa chỉ: Số 02 BTX, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Bà Phạm Thị Tô L, sinh năm 1981. Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường QT, thành phố KT (Văn bản ủy quyền ngày 05/3/2021), (Có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Thu L, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 1031 PĐP, tổ 9, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

4. Người làm chứng:

- Ông Đỗ Ngọc H; Địa chỉ: Số 54 PKB, tổ 1, phường NM, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin vắng mặt).

- Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1947; Địa chỉ: Số 80 LHP, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- Ông Ngô Văn Ph, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 153 HBT, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- Ông Lê Quang S, sinh năm 1971; Địa chỉ: Công an phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

- Ông Trần T; Địa chỉ: Số 82 LHP, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thế Th, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 70 LTK, tổ dân phố 7, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.(Có mặt)

- Ông Nguyễn Thanh Q; Địa chỉ: Số 06 ĐD, phường DT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin vắng mặt)

- Bà Lê Thị Kim Tr, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số 29 NTH, tổ 3, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 3, phường THĐ, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- Ông Phan Minh Tr; Địa chỉ: Số 10 ĐXH, phường TL, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Ngọc Ng; Địa chỉ: Số 25/12 TH, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Lê Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/11/2020, đơn khởi kiện bổ sung ngày 03/12/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người khởi kiện ông Lê Văn Đ trình bày:

Vào sáng ngày 03/4/2020, ông Lê Văn Đ vừa ngủ dậy đang ở trên lầu tại nhà của ông ở số 1031 PĐP, tổ X, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum thì nghe phía trước dưới nhà có tiếng ồn ào, nên ông Đ đi xuống xem có chuyện gì.

Khi ông Đ xuống nhà lúc đó khoảng 06 giờ 38 phút thì thấy Đoàn cán bộ Ủy ban nhân dân phường QT ập đến giành giật xô đẩy vợ ông Đ là bà Trần Thị Thu L ra để lấy tủ bán bánh mỳ của vợ ông không cho bán. Vợ ông Đ nói không cho bán thì để vợ ông đẩy vào nhà, nhưng họ không chịu, ông Đ yêu cầu họ lập biên bản thì bà L là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT nói “*Hốt nó cho tao, hốt hết*”, vợ ông Đ nói có 20.066.000 đồng trong tủ, nếu giữ xe phải lập biên bản, nhưng Đoàn cán bộ phường gom hết bỏ lên xe chở đi. Lúc Đoàn cán bộ Ủy ban nhân dân phường QT bỏ đi khỏi nhà ông Đ lúc đó 06 giờ 48 phút ngày 03/4/2020.

Sau đó vợ chồng ông ra Ủy ban nhân dân phường QT để giải quyết, nhưng họ không cho vào. Đến sáng ngày 07/4/2020, ông Lê Văn Đ nhận được bưu phẩm gồm: Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC và Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 01/BB-TGTVPTVPHC của Ủy ban nhân dân phường QT đề ngày 03/4/2020.

Đến chiều ngày 07/4/2020, ông Đ nhận được bưu phẩm gồm: Ông mở ra xem thì thấy hai Quyết định số 75/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC cùng ngày 07/4/2020 của Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

Trong đoàn cán bộ hôm đó đến lấy tủ bán bánh mỳ của vợ ông không có mặt hai ông Trần T (Tổ trưởng tổ dân phố 7) và ông Nguyễn Xuân H nhưng trong biên bản vi phạm hành chính thì có hai ông này ký.

Ông Lê Văn Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định số 75/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC cùng ngày 07/4/2020 của Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum vì các lý do sau:

Thứ nhất: Hai Quyết định do bà Phạm Thị Tố L - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT xử phạt và ký quyết định xử phạt là không đúng thẩm quyền.

Thứ hai: Hai Quyết định được ban hành căn cứ vào hai biên bản do Ủy ban nhân dân phường QT tự lập không chứ không lập biên bản tại chỗ.

Thứ ba: Ông Lê Văn Đ không hề có hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bà Phạm Thị Tố L lại xử phạt ông.

Tại bản tự khai ngày 12/3/2021 và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị kiện là bà Phạm Thị Tố L (Phó Chủ tịch UBND phường QT, thành phố KT) trình bày:

Vào khoảng 06 giờ 02 phút ngày 03/4/2020 Tổ trật tự đô thị và Tổ kiểm thực phát hiện 01 tủ bánh mỳ của hộ ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L, địa chỉ số 1031 PĐP, tổ X, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum lấn chiếm vỉa hè đường PĐP để bán bánh mỳ thịt. Tổ trật tự đô thị đã nhắc nhở, yêu cầu hộ ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L nghiêm túc chấp hành việc thu dọn tủ bánh mỳ vào trong nhà kinh doanh, mua bán, nhưng ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L vẫn cố tình vi phạm, không đưa tủ bánh mỳ vào nhà để kinh doanh và cho

rằng vì mưu sinh cuộc sống, nên phải mua bán kiếm sống, tại thời điểm đó ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L không đeo khẩu trang theo quy định.

Tổ trật tự đô thị và Tổ kiểm thực đã lập biên bản vi phạm hành chính vi phạm Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Ông Đ và bà L đã chống đối buộc Tổ trật tự đô thị phải tạm giữ xe bánh mỳ. Trong quá trình đưa tủ bánh mỳ lên xe để đưa về phường, vợ chồng ông Đ và bà L đã xô đổ tủ bánh mỳ, khiến toàn bộ kính tủ bánh mỳ vỡ vụn, một số đồ vật như dao, kéo và có tiền trong tủ bánh mỳ rơi ra. Tổ trật tự đô thị và Công an phường đã nhặt lên kiểm tra tại chỗ số tiền rơi ra là 49.000 đồng và đã được ông Ngô Văn Ph, Công an phường thu gom và đặt vào trong bàn phía trong nhà bà Trần Thị Thu L ngay lúc đó.

Trước những vi phạm của vợ chồng ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L, Ủy ban nhân dân phường QT đã lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện hành chính số 72/QĐ – TGTVPPTGPCC ngày 03/4/2020 (*Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là tủ kính khung sắt, alu có kích thước cao 1,6m, rộng 0,5m, dài 1m, hiện trạng tủ bị bể kính, bánh mỳ 10 ổ và 01 tô thịt, không kiểm tra tủ bên trong*) và ban hành Quyết định số 75/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt quy định tại Điểm b khoản 5 Điều 12 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ về hành vi vi phạm hành chính là bày bán hàng hóa trên hè phố (Để tủ bánh mỳ trên vỉa hè đường PĐP không đúng quy định) và Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính Phủ về hành vi vi phạm hành chính là không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT ban hành hai văn bản trên là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lê Văn Đ.

Tại Bản tự khai ngày 22/01/2021, trong quá trình giải quyết vụ án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thu L trình bày:

Bà Trần Thị Thu L hoàn toàn thống nhất lời trình bày của chồng bà là ông Lê Văn Đ, bà trình bày thêm: Vào khoảng 06 giờ ngày 03/4/2020 tại nhà riêng của vợ chồng bà, bà L vừa đẩy tủ bánh mỳ ra trước nhà để bán thì có khoảng hơn 30 người đến không cho bà bán bánh mỳ và đòi hốt xe tủ bánh mỳ lên xe. Bà nói nếu lấy xe bánh mỳ thì phải lập biên bản đảng hoàng vì trong tủ có tiền và tài sản của vợ chồng bà, nhưng bên phường không chịu. Sau đó hai bên giằng co đổ xe bán bánh mỳ và cán bộ phường đẩy chồng bà ra và hốt tủ bán bánh mỳ lên xe. Nguyên vọng của bà là lấy tủ bán bánh mỳ, số tiền 20.066.000 đồng và đền bù những khoản thất thoát trong thời gian qua.

Với nội dung trên, tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST, ngày 02-8-2021 của Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31; Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 157, Khoản 3 Điều 158, Điều 159, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 38, các Điều 54, 57, 58, 59, 66, 67 và 68 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ Tướng chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid -19; Khoản 3 Điều 2, điểm b khoản 5 Điều 12 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ; Điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính Phủ.

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ về việc: Yêu cầu hủy quyết Quyết định hành chính số 75/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 15/8/2021, người khởi kiện ông Lê Văn Đ kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST, ngày 02-8-2021 của Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ vì cho rằng kết luận trong bản án chưa phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, gây thiệt hại đến quyền lợi ích hợp pháp của đương sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo, người bị kiện giữ nguyên ý kiến đề nghị không chấp nhận đơn khởi kiện, đơn kháng cáo của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng; Việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của các bên đương sự đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua lời trình bày của các đương sự, tranh luận công khai tại phiên tòa. Qua phân tích về các tình tiết của vụ án, các quyết định hành chính, xem xét nội dung, quyết định của án sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 220; khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Văn Đ; sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/8/2021 của

Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum. Hủy một phần Quyết định hành chính số 75/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về phần các biện pháp khắc phục hậu quả: Tạm giữ tang vật vi phạm 01 tủ kính khung sắt, alu (kích thước cao 1,6m x 0,5m x 1,0m) để về Ủy ban nhân dân phường QT xem xét xử lý lại theo quy định của pháp luật và hủy một phần Quyết định hành chính số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 của UBND phường QT, thành phố Kon Tum về biện pháp khắc phục hậu quả buộc đeo khẩu trang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, quan điểm của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người khởi kiện, ông Lê Văn Đ yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành số 75/QĐ-XPVPHC và số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố KT thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 của Luật tố tụng hành chính. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố KT thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt bà Trần Thị Thu L, ông Lê Xuân Anh Ph, bà Võ Thị Thu H và một số người làm chứng. Tòa án đã triệu tập hợp lệ họ nhiều lần nhưng những người này vắng mặt không có lý do chính đáng, không có tài liệu chứng cứ nào cung cấp cho tòa biết về lý do vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét nội dung kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Văn Đ yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về thẩm quyền ban hành quyết định, ông Đ cho rằng bà Phạm Thị Tố L ký các quyết định là không đúng thẩm quyền:

Theo Quyết định số 24/QĐ-GQXP ngày 21/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho bà Phạm Thị Tố L – Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính và quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 21/12/2020. Do vậy, bà Phạm Thị Tố L ban hành Quyết định số 75/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế là đúng theo quy định tại Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính về giao quyền xử phạt. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của chính phủ về công tác văn thư quy định “*Người đứng đầu...có thể giao cấp phó ký thay các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và một số văn bản thuộc thẩm quyền*

của người đứng đầu. Trường hợp cấp phó được giao phụ trách, điều hành thì thực hiện ký như cấp phó ký thay cấp trưởng.”

Như vậy, khi được giao quyền theo quy định tại Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính thì bà Phạm Thị Tố L phải ghi ký thay chủ tịch, nhưng bà L không ghi chữ ký thay mà ghi đích danh Phó Chủ tịch ký là chưa phù hợp. Nhưng sai sót này là do lỗi câu từ và công tác văn thư khi đóng dấu nên cần rút kinh nghiệm.

[2.2] Về việc lập biên bản vi phạm hành chính, ông Đ cho rằng không lập tại chỗ là không đúng trình tự, thủ tục luật định và khi xảy ra vi phạm không có ông Trần T mà lại ký vào biên bản:

Sáng ngày 03/4/2020, Tổ trật tự đô thị và Tổ kiểm thực đi thi hành nhiệm vụ và phát hiện gia đình ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L đã có hành vi lấn chiếm vỉa hè đường PĐP để bán bánh mỳ thịt vào lúc 06 giờ 02 phút sáng cùng ngày. Thành viên trong Tổ trật tự đô thị và Tổ kiểm thực đã nhắc nhở, yêu cầu gia đình ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L nghiêm túc chấp hành việc thu dọn tủ bánh mỳ vào trong nhà kinh doanh, mua bán, nhưng gia đình ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L không chấp hành. Những người làm chứng là ông Nguyễn Thanh L, bà Lê Thị Kim Tr, ông Nguyễn Thanh Q, ông Ngô Văn Ph là thành viên trong đoàn điều tra xác nhận ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L đã có hành vi chống đối đoàn kiểm tra, nên đoàn kiểm tra buộc phải đưa tủ bán bánh mỳ về phường. Ông Đ và bà Lê còn giằng co, xô đẩy làm tủ bánh mỳ bị đổ, vỡ kính, nên đoàn kiểm tra không thể lập được biên bản vi phạm hành chính tại chỗ. Ngoài ra, có video quay lại sự việc giằng co của cửa vợ, chồng ông Đ làm đổ tủ bánh mì vỡ kính.

Ông Lê Văn Đ cho rằng, biên bản vi phạm hành chính ngày 03/4/2020 do Ủy ban nhân dân phường QT tự lập không, chứ không lập biên bản tại chỗ là không có cơ sở. Theo quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về việc lập biên bản vi phạm hành chính phải kịp thời. Biên bản vi phạm hành chính ngày 03/4/2020 lập tại Ủy ban nhân dân phường QT vào lúc 06 giờ 45 phút mà khi phát hiện vi phạm lúc 06 giờ 02 phút cùng ngày, là kịp thời và việc lập biên bản này là tại nơi chính quyền địa phương nơi có hành vi vi phạm. Ngoài ra, trong lúc đưa tủ bánh mỳ lên xe có sự giằng co chống đối của ông Đ và bà L làm tủ bánh mỳ đổ làm vỡ kính và văng vào tay bà L chảy máu. Khi người vi phạm chống đối và không chấp hành, để đảm bảo việc phòng chống dịch bệnh Covid 19, tránh tụ tập đông người tại nơi vi phạm thì không thể lập biên bản vi phạm hành chính tại chỗ, nên đoàn kiểm tra đã đưa vụ việc về phường lập biên bản vi phạm hành chính là không trái quy định của pháp luật.

Người lập biên bản là ông Nguyễn Thanh Q – Tổ trưởng tổ trật tự đô thị và nhiều người làm chứng đều xác nhận tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính ở Ủy ban nhân dân phường QT ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L có đứng ngoài trụ sở Ủy ban. Mặt khác, lời khai của ông Đ đã thừa nhận sau khi xảy ra sự việc thì vợ, chồng ông Đ đã đến Ủy ban nhân dân phường QT để giải quyết, việc ông Đ cho rằng họ không cho vào là không có căn cứ. Hai ông Trần

T và Nguyễn Xuân H không chứng kiến việc vi phạm mà được Ủy ban mời để chứng kiến việc lập biên bản vi phạm. Theo quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính “*Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm hoặc của hai người chứng kiến*”. Như vậy, biên bản vi phạm hành chính không có chữ ký của người vi phạm nhưng đã có chữ ký của người chứng kiến đồng thời có xác nhận của chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân phường QT. Việc lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Đ theo đúng quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính và mục 7 Điều 1 Nghị định 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính Phủ.

[2.3] Về nội dung quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ông Đ cho rằng ông không vi phạm mà xử phạt ông là không đúng, xét thấy:

Sáng ngày 03/4/2020, Tổ trật tự đô thị và Tổ kiểm thực đi thi hành nhiệm vụ và phát hiện gia đình ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Thu L đã có hành vi lấn chiếm vỉa hè đường PDP để bán bánh mì thịt. Ông Đ cho rằng bà L vợ ông là người đưa tủ bánh mì ra bán, ông chỉ có mặt khi đoàn kiểm tra tới kiểm tra. Như vậy, việc xử phạt đối với ông là không đúng, ông cho rằng hành vi của ông nếu có vi phạm thì chỉ là hành vi cản trở việc thi hành công vụ. Qua lời trình bày của các bên, cũng như diễn biến sự việc đã được ghi nhận trong biên bản thì tủ bánh mì là tài sản chung của gia đình ông Đ, khi đoàn kiểm tra đến nhắc nhở, thì chính ông Đ cũng là người có hành vi xô đẩy, chống đối đoàn kiểm tra, nên việc xử phạt đối với chủ hộ ông Đ là có cơ sở. Vợ, chồng ông Đ đã có hành vi vi phạm các quy định về phòng chống dịch bệnh không đeo khẩu trang, ông Đ cho rằng ông không vi phạm mà vợ của ông mới vi phạm, nhưng việc bán bánh mì là của gia đình bà L, ông Đ và ông Đ là chồng biết việc đó. Khi cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ thì ông Đ và vợ không chấp hành còn chống đối là cùng vi phạm. Do đó, việc xử phạt ông Lê Văn Đ là có cơ sở.

Tuy nhiên, tại điểm c khoản 6 Điều 1 của Quyết định hành chính số 75, 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về biện pháp khắc phục hậu quả: ghi là “*Tạm giữ tang vật vi phạm 01 tủ kính khung sắt, alu, (kích thước cao 1.6m x 0,5m x 1,0 m)...*” là không đúng quy định tại Điều 28 Luật xử phạt vi phạm hành chính về các biện pháp khắc phục hậu quả. Do đó, về tang vật thu giữ là 01 tủ kính khung sắt, alu chưa được xử lý theo Điều 82 Luật xử phạt vi phạm hành chính là chưa đúng quy định. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không xử lý tang vật thu giữ là thiếu sót. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần phải hủy phần quyết định này, để UBND phường QT xử lý theo đúng quy định của pháp luật về phân tang vật đang bị tạm giữ.

Về biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi không đeo khẩu trang, tại quyết định ghi là “*Buộc phải đeo khẩu trang*” là không đúng quy định tại Điều 28 Luật xử phạt vi phạm hành chính về các biện pháp khắc phục hậu quả. Đối với hành vi vi phạm không đeo khẩu trang của ông Đ đã bị xử phạt. Nếu lần sau người vi phạm tiếp tục không đeo khẩu trang theo quy định, mà vi phạm thì tiếp

tục bị xử phạt. Quyết định buộc đeo khẩu trang ở phần khắc phục hậu quả là chưa phù hợp.

Ngoài ra, hai quyết định trên, có ghi “*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC do Tổ trật tự phường QT lập vào lúc 06 giờ 45 phút ngày 03/4/2020 tại đường PĐP...*” là chưa chính xác, có sự nhầm lẫn. Bởi vì biên bản này được lập tại Ủy ban nhân dân phường QT chứ không phải lập tại đường PĐP nơi vi phạm.

Đối với Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế thấy rằng: Về lĩnh vực y tế đeo khẩu trang là của từng cá nhân, ông Lê Văn Đ vi phạm thì xử lý ông Lê Văn Đ là đúng quy định. Tuy nhiên, đối với bà Trần Thị Thu L là cá nhân vi phạm, thể hiện khi đoàn kiểm tra đến làm việc thì bà Lê không đeo khẩu trang phòng chống dịch bệnh, nhưng Ủy ban nhân dân phường QT không xử phạt là chưa đầy đủ.

Thấy rằng, thời điểm xảy ra sự việc, tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến hết sức phức tạp, thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ Tướng chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid -19 có nội dung: “*Thực hiện cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày kể từ 0 giờ ngày 01/4/2020 trên phạm vi toàn quốc...*”. Việc UBND phường QT đã lập biên bản và ra các quyết định xử phạt đối với gia đình ông Đ là kịp thời, để đảm bảo an toàn giao thông cũng như việc phòng chống dịch bệnh Covid. Có ý nghĩa trong việc tuyên truyền, giáo dục ý thức cho mọi người trong việc chấp hành pháp luật. Mặc dù các Quyết định số 75/QĐ-XPVPHC và 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 còn có một số sai sót, Hội đồng xét xử đã phân tích ở trên, nhưng không thay đổi bản chất, nội dung sự việc, hành vi vi phạm pháp luật của gia đình ông Lê Văn Đ. Việc ban hành các Quyết định trên của Chủ tịch UBND phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum, còn một số sai sót nghiêm trọng tại điểm c khoản 6 Điều 1 về các biện pháp khắc phục hậu quả. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải hủy một phần của các quyết định này do chưa phù hợp, để Chủ tịch UBND phường QT xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Từ những phân tích trên thấy rằng có cơ sở chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông Lê Văn Đ, sửa một phần Bản án sơ thẩm số 01/2021/HC-ST, ngày 02-8-2021 của Tòa án nhân dân thành phố KT theo hướng: Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Lê Văn Đ, hủy một phần Quyết định số 75/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế về biện pháp khắc phục hậu quả.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của ông Lê Văn Đ được chấp nhận một phần nên ông Đ không phải chịu án phí hành chính sơ, phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần sửa phần án phí sơ thẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 220; khoản 2 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Văn Đ; sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 3; Khoản 1 Điều 30; Khoản 1 Điều 31; điểm b Khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ, hủy một phần các Quyết định hành chính cụ thể:

Hủy Điểm c khoản 6 Điều 1 của Quyết định hành chính số 75/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt về “*Các biện pháp khắc phục hậu quả*” của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum để Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT giải quyết theo đúng quy định của pháp luật về tang vật thu giữ.

Hủy Điểm c khoản 6 Điều 1 Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 07/4/2020 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế về “*Các biện pháp khắc phục hậu quả*” của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

3. Căn cứ các Điều 348; khoản 2 Điều 349 Luật tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Buộc Chủ tịch UBND phường QT, thành phố KT phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Lê Văn Đ không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm, hoàn trả cho ông Lê Văn Đ số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm theo các biên lai thu tạm ứng án phí số 0003917 ngày 15/12/2020 và biên lai thu tạm ứng án số 0005148 ngày 27/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/11/2021).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND t. Kon Tum;
- TAND TP. Kon Tum;
- Viện KSND TP. Kon Tum;
- CC THADS TP. Kon Tum;
- Các đương sự;
- UBND TP. Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thuận